

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018

I. Cơ sở xây dựng:

- Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Kế hoạch số 7357/KH-UBND ngày 27/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 của tỉnh Quảng Ngãi;

- Công văn số 916/TTT-NV4 ngày 6/12/2017 của Thanh tra tỉnh về việc triển khai xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2018.

II. Nội dung kế hoạch:

1. Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 11/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Kịp thời quán triệt sâu sắc Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 4:

Các nội dung tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2018, gồm có:

- Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2012 (sau đây gọi tắt là Luật PCTN) và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 (sau đây gọi tắt là Luật THPTKCLP) và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

* Hình thức, biện pháp tuyên truyền, phổ biến:

- Thanh tra Sở chủ trì phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức phổ thông phát các tài liệu nhằm phục vụ cho công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN, THPTKCLP cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan đơn vị, trong đó, đảm bảo các tài liệu như: Luật PCTN, Luật THPTKCLP và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, THPTKCLP lồng ghép trong các buổi học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tại cuộc họp sinh hoạt cơ quan, họp Công đoàn và giao ban tại đơn vị.

- Duy trì thực hiện tốt việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính thuộc Bộ Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, mức thu phí, lệ phí tại trụ sở làm việc, bố trí đường dây nóng (qua số điện thoại của Văn phòng Sở Xây dựng: 02553.822717), bố trí cán bộ tiếp nhận và giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị của người dân.

- Tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN thông qua Cổng thông tin thành phần của Sở.

2. Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Kết luận 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 08/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh nhằm khắc phục triệt để những hạn chế, yếu kém trong tổ chức thực hiện, tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác phòng, chống tham nhũng trong năm 2018:

a) Lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở đề cao trách nhiệm người đứng đầu, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, trực tiếp chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, gồm:

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, nội dung, hình thức và thời gian gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Các nội dung công khai minh bạch, của cơ quan bao gồm:

+ Công khai, minh bạch trong mua sắm công và xây dựng cơ bản (Điều 13 Luật PCTN 2005):

. Việc mua sắm công và xây dựng cơ bản;

. Trường hợp mua sắm công và xây dựng cơ bản mà pháp luật quy định phải đấu thầu thì nội dung công khai bao gồm: Kế hoạch đấu thầu, mời sơ tuyển và kết quả sơ tuyển, mời thầu; Danh mục nhà thầu tham gia đấu thầu hạn chế, danh sách ngắn nhà thầu tham gia đấu thầu hạn chế, kết quả lựa chọn nhà thầu; Thông tin về cá nhân, tổ chức thuộc chủ dự án, bên mời thầu, nhà thầu, cơ quan quản lý hoặc đối tượng khác vi phạm pháp luật về đấu thầu; thông tin về nhà thầu bị cấm tham gia và thông tin về xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu; Văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu, hệ thống thông tin dữ liệu về đấu thầu; Thẩm quyền, thủ tục tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong đấu thầu.

+ Công khai, minh bạch trong quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 14 Luật PCTN và Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2012):

"1. Trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, phải công khai, minh bạch các nội dung sau đây:

a) Báo cáo tiền khả thi, báo cáo khả thi, báo cáo đánh giá tác động kinh tế - xã hội; các mục tiêu, dự kiến kết quả, các nhóm hoạt động chính và đối tượng thụ hưởng trong quá trình lập dự án;

b) Quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch thực hiện dự án;

c) Báo cáo tiến độ, báo cáo kết quả thực hiện dự án, báo cáo đánh giá thực hiện dự án và báo cáo kết thúc dự án.

2. Dự án quy hoạch đầu tư xây dựng phải được lấy ý kiến của nhân dân

địa phương nơi quy hoạch về nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và sau khi được phê duyệt phải được công khai về các nội dung quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này.”

+ Công khai, minh bạch về tài chính và ngân sách nhà nước (Điều 15 Luật PCTN) :

Công khai chi tiết số liệu dự toán và quyết toán đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê chuẩn, kể cả khoản ngân sách bổ sung.

Đơn vị dự toán ngân sách có nguồn thu và các khoản chi từ các khoản đóng góp của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật phải công khai mục đích huy động, kết quả huy động và hiệu quả việc sử dụng các nguồn huy động.

Tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ phải công khai các nội dung sau đây:

Số liệu dự toán, quyết toán;

Khoản đóng góp của tổ chức, cá nhân (nếu có);

Cơ sở xác định mức hỗ trợ và số tiền ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn từ ngân sách nhà nước phải công khai các nội dung sau đây:

Việc phân bổ vốn đầu tư trong dự toán ngân sách nhà nước được giao hằng năm cho các dự án;

Dự toán ngân sách của dự án đầu tư theo kế hoạch đầu tư được duyệt, mức vốn đầu tư của dự án được giao trong dự toán ngân sách năm;

Quyết toán vốn đầu tư của dự án hằng năm;

Quyết toán vốn đầu tư khi dự án hoàn thành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng nhà ở (Điều 22 Luật PCTN):

Thẩm quyền, trình tự, thủ tục và việc cấp giấy phép xây dựng công trình;

Việc bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước, đối tượng và điều kiện được bán nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước.

+ Công khai, minh bạch trong lĩnh vực tài nguyên (Điều 21 Luật PCTN):

Trình tự, thủ tục, thẩm định quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

+ Công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo (Điều 27 Luật PCTN và Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật PCTN 2012):

+ Công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, gồm: Chương trình, kế hoạch và Kết luận thanh tra; Quyết định xử lý sau thanh tra; Kết quả tiếp công dân, Quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo.

+ Công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết các công việc của cơ quan (Điều 28 Luật PCTN):

Công khai Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết công việc của Sở Xây dựng trên Cổng thông tin thành phần của Sở Xây dựng và trực tiếp tại bộ phận “một cửa” của Sở; giải quyết đúng thời hạn, đúng pháp luật và đúng yêu cầu hợp pháp của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

+ Công khai, minh bạch trong công tác tổ chức - cán bộ (Điều 30 Luật PCTN và Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật PCTN 2012):

Tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khác vào cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức;

Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, cho thôi việc, cho thôi giữ chức vụ, hưu trí đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Chuyển ngạch, nâng ngạch, luân chuyển, điều động, biệt phái đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Nâng lương, thưởng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khác;

Việc thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các đơn vị trực thuộc.

+ Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức:

Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình việc chuyển đổi vị trí công tác của CC, VC theo quy định;

Thực hiện nghiêm quy định về kê khai tài sản, thu nhập, xác minh, kết luận về sự minh bạch trong kê khai tài sản, thu nhập, công khai kết luận về sự minh bạch trong kê khai tài sản theo quy định của pháp luật.

+ Hình thức công khai, minh bạch gồm:

Công bố tại cuộc họp của cơ quan, đơn vị;

Niêm yết tại trụ sở làm việc;

Đưa lên Trang Thông tin điện tử của Sở;

Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Các phòng, ban, đơn vị thuộc sở chủ động thường xuyên rà soát quy trình giải quyết công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng; hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong từng nhiệm vụ, gắn với việc thực hiện nghiêm quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị trong việc thực hiện trách nhiệm được giao.

- Tập trung tham mưu giúp Giám đốc Sở chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời đúng thẩm quyền theo quy định về những vấn đề bức xúc, được dư luận xã hội quan tâm; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xem xét, giải quyết thông tin phản ánh, tố cáo hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Nghiêm túc thực hiện quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ.

b) Các phòng, ban đơn vị thuộc Sở thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực được giao nhiệm vụ quản lý

đề loại bỏ những văn bản không còn phù hợp, đề xuất ban hành mới hoặc sửa đổi bổ sung cho phù hợp với văn bản của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên;

Thường xuyên rà soát Bộ thủ tục hành chính để cập nhật, bổ sung và điều chỉnh khi có văn bản thay đổi theo quy định;

Tiếp tục củng cố và kiện toàn tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và giải quyết một phần thủ tục hành chính qua Cổng thông tin điện tử. Trong tương lai khi điều kiện cho phép, tiến tới giải quyết thủ tục hành chính qua hệ thống thông tin điện tử nhằm làm giảm sự tiếp xúc trực tiếp giữa công dân, tổ chức với cơ quan trong giải quyết thủ tục hành chính;

Kịp thời tham mưu Giám đốc Sở tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời các tiêu chuẩn, định mức, các quy chuẩn do Bộ Xây dựng ban hành.

c) Lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở tập trung thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2016-2020; thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của Sở theo Kế hoạch số 6700/KH-UBND ngày 03/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

d) Lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm:

- Nghiêm túc thực hiện công khai, minh bạch chính sách, pháp luật và việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật phải đảm bảo đầy đủ, công bằng, dân chủ; công khai hoạt động của đơn vị mình (trừ nội dung bí mật nhà nước theo quy định). Tiếp tục thực hiện tốt các Quy chế dân chủ cơ sở.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, phòng, ban và đơn vị trực thuộc Sở:

+ Thủ trưởng cơ quan, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo CB, CC, VC cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Trong chương trình công tác 06 tháng, 09 tháng và hàng năm, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đánh giá kết quả thực hiện và đề ra các giải pháp thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và báo cáo Giám đốc Sở kết quả thực hiện (qua Thanh tra Sở) để thanh tra Sở tham mưu Giám đốc báo cáo UBND tỉnh theo đúng quy định.

+ Thủ trưởng cơ quan, lãnh đạo các phòng, ban đơn vị thuộc sở (sau khi có ý kiến của Thủ trưởng cơ quan) có trách nhiệm thực hiện tốt việc cung cấp thông tin theo yêu cầu hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc sở theo quy định tại Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ và các văn bản có liên quan; Đồng thời thực hiện nghiêm túc Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về trách nhiệm nêu gương cán bộ, đảng viên (nhất là lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị) phải cam kết về sự liêm khiết, gương mẫu, mạnh dạn tự phê bình và

phê bình, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 16/11/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, đảng viên; Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng chính phủ; Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết công việc của cán bộ, công chức; Lãnh đạo cơ quan phải thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của CB, CC, VC thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, cá nhân nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng.

- Thực hiện nghiêm việc xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng; thực hiện công khai minh bạch kế hoạch, danh sách đối tượng chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình, thời hạn việc kê khai, công khai tài sản thu nhập hàng năm, nhằm chấn chỉnh, uốn nắn kịp thời những sai sót.

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban thanh tra nhân dân.

đ) Chú trọng hoạt động thanh tra, kiểm tra về công tác phòng, chống tham nhũng. Trong năm 2018 phải tiến hành ít nhất 01 cuộc thanh tra hành chính đối với đơn vị trực thuộc Sở trong đó có nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tiến hành thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm.

3. Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/4/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng

Lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo Luật PCTN bằng nhiều biện pháp và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nội dung nêu trong Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 08/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, gồm các nội dung sau:

- Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/4/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm kiểm soát chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo theo đúng dự toán được duyệt và chế độ quy định; thực hiện nghiêm các biện pháp chống thất thoát lãng phí, kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản của các cơ quan nhà nước, xây dựng ban hành và thực hiện đúng các quy định về chế độ định mức tiêu chuẩn, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tiền, tài sản của Nhà nước và Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công, sắp xếp biên chế hợp lý.

- Chánh Văn phòng phụ trách bộ phận “tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả” của Sở thực hiện công khai số điện thoại, hộp thư điện tử (đường dây nóng) để tiếp nhận, xử lý, giải quyết và trả lời đầy đủ, trả lời những thông tin tố cáo, phản ánh về hành vi tham nhũng theo đúng quy định của Luật PCTN và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CB, CC, VC theo tinh thần nội dung Công văn số 3134/UBND-NC ngày 15/8/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh và tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính theo Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 20/8/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2018.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai: Chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kết luận thanh tra, kiểm tra và việc thực hiện xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

- Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm tăng cường hoạt động có hiệu quả và tham mưu lãnh đạo Sở kịp thời xử lý kiến nghị (nếu có).

- Giải quyết kịp thời tố cáo tham nhũng; bảo vệ, khen thưởng kịp thời người có thành tích tố cáo hành vi tham nhũng; xử lý kịp thời, nghiêm minh người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc để xảy ra tham nhũng tại đơn vị nhưng không chủ động phát hiện, xử lý tham nhũng; áp dụng hình thức xử lý cao hơn đối với người bao che, ngăn cản việc phát hiện, xử lý tham nhũng. Xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu dựa trên kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị đó.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch này.

2. Định kỳ 06 tháng, 09 tháng và hàng năm các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện về Giám đốc Sở (qua Thanh tra Sở) để theo dõi, tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có

vướng mắc, phát sinh, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Thanh tra Sở để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thanh tra tỉnh (theo dõi);
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP, Ttra. *Phong*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phong